

Số 221/SGTK

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 11 năm 2025

V/v điều chỉnh thông tin vị trí chuyên môn và
thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh,
chữa bệnh khác của người đăng ký hành
nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện
Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ

Kính gửi: Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y Tế;

Căn cứ theo Chứng chỉ hành nghề số 0014657/BYT-CCHN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y Tế về việc cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho Bác sĩ Trần Quang Đạt;

Căn cứ theo Quyết định số 27/QĐ-SGTK ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc kiêm nhiệm chức vụ Quyền Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp đối với Bác sĩ Trần Quang Đạt;

Căn cứ theo Chứng chỉ hành nghề số 037012/BYT-CCHN ngày 10 tháng 04 năm 2018 của Bộ Y Tế về việc cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho Bác sĩ Hoàng Văn Biển;

Căn cứ theo Quyết định số 09/QĐ-SGTK ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc Bổ nhiệm chức danh Trưởng khoa Phụ sản của Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ đối với Bác sĩ Hoàng Văn Biển;

Căn cứ theo Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 00360/QNA-GPHĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa Bác sĩ CKI Hoàng Văn Biển thuộc hộ kinh doanh Hoàng Văn Biển;

Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ xin điều chỉnh bổ sung thông tin Danh sách đăng ký hành nghề của đơn vị, cụ thể: Bổ sung thông tin vị trí chuyên môn của Bác sĩ Trần Quang Đạt thành: Giám đốc chuyên môn - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở - Kiêm nhiệm chức vụ Quyền Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ kể từ

ngày 18 tháng 8 năm 2025; Điều chỉnh thông tin vị trí chuyên môn của Bác sĩ Hoàng Văn Biển thành: Trưởng khoa Phụ Sản; Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ kể từ ngày 18 tháng 8 năm 2025 và bổ sung thông tin thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác của Bác sĩ Hoàng Văn Biển: Từ thứ hai đến thứ 7: Từ 11 giờ 30 đến 13 giờ 00 và từ 17 giờ 00 đến 20 giờ 00; Chủ nhật từ 07 giờ 00 đến 20 giờ 00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ).

Vậy Bệnh viện kính gửi Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng xem xét, giải quyết đăng tải công văn điều chỉnh bổ sung thông tin của đơn vị lên cổng thông tin điện tử của Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng (*Thông tin điều chỉnh bảng đính kèm*).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Trên;
- Lưu KHTH, HCTH.

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo công văn số: 221 /SGTK ngày 17 /11/2025)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ.**
2. Địa chỉ: Lô A50 đường Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, TP. Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ.
4. Danh sách điều chỉnh bổ sung thông tin vị trí chuyên môn và thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác:

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Trần Quang Đạt	0014657 /BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc bệnh viện.	Giám đốc chuyên môn; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở; Quyền Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.	Không	Bổ sung thông tin vị trí chuyên môn

2	Hoàng Văn Biển	037012/ BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	<p>- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30</p> <p>- Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc bệnh viện</p>	Trưởng khoa Phụ sản; Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Phòng khám chuyên khoa sản phụ khoa BSCKI Hoàng Văn Biển thuộc hộ kinh doanh Hoàng Văn Biển (Địa chỉ: Số 77 đường Duy Tân, Phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam); Thời gian hành nghề: Từ thứ hai đến thứ 7: Từ 11 giờ 30 đến 13 giờ 00 và từ 17 giờ 00 đến 20 giờ 00; Chủ nhật từ 07 giờ 00 đến 20 giờ 00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ).	Điều chỉnh, bổ sung thông tin vị trí chuyên môn và thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác
---	-------------------	-------------------------	--	---	---	--	---

Đà Nẵng, Ngày 17 tháng 11 năm 2025

GIAM ĐOC CHUYÊN MÔN



Trần Quang Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TÂM KỶ**
 2. Địa chỉ: Lô A50, đường Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng
 3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ; - Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00 - 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30;
 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc Bệnh viện.

4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
1	Trần Quang Đạt	0014657/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Giám đốc chuyên môn - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở - Quyền Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	Bổ sung thông tin vị trí chuyên môn
2	Trương Thị Ngọc Yến	003460/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng Bệnh viện	Không	
3	Trần Ngọc Hưng	003685/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhiễm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Khám bệnh - Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội Nhiễm	Không	
4	Phan Đồng Bảo Linh	000084/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám chữa bệnh Nội tim mạch; Siêu âm tim, can thiệp tim mạch	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Tiến sĩ Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
5	Nguyễn Vũ Phát	003491/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi chẩn đoán; Phẫu thuật nội soi nâng cao	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Phó giám đốc; Trưởng khoa Ngoại; Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
6	Đỗ Vương Đạo	004283/QNA-CCHN	Nội khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Lương y khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Phòng CT YHCT Đức Tâm (Địa chỉ: Thôn Phú Trung, xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam); Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: 17h00 - 19h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-19h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
7	Trần Chí Tâm	005497/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
8	Luận Thị Thanh Thảo	005386/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu & PHCN	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	
9	Võ Thị Bích Hạnh	005499/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
10	Trần Thị Thu Hà	007416/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
11	Nguyễn Thị Thùy Vân	0025124/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa YHCT&PHCN; Bác sĩ KBCB khoa YHCT & PHCN	Không	
12	Nguyễn Thị Kiêm Anh	006628/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
13	Ngô Thị Hồng	007711/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
14	Phan Thị Hoàng Thương	008901/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
15	Nguyễn Công Thuận	000661/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa; Siêu âm tổng quát; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
16	Trần Thị Văn Anh	000104/QNA-CCHN	Nội khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Nội - Nhi, Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
17	Nguyễn Lê Hoài Thương	006120/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
18	Trương Thị Tường Vi	007727/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	
19	Nguyễn Thị Hà Giang	008017/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Nội - Nhi	Không	
20	Hồ Thị Thủy Linh	006612/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
21	Huỳnh Thị Thu Diệu	009475/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
22	Nguyễn Thị Ánh Vân	005377/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
23	Dương Thị Quý Phi	005378/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
24	Nguyễn Thị Ái	006037/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
25	Nguyễn Thị Lành	006518/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
26	Thủy Châu Quý	001720/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại - Phô khoa Ngoại tổng hợp	Không	
27	Phạm Hoàng Trung	0014670/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tạo hình thẩm mỹ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
28	Phan Thái Hà	007494/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa ngoại tổng hợp	Không	
29	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	008034/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
30	Triệu Thị Nga	002874/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
31	Phạm Thị Hải	006983/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
32	Võ Thị Kiều Phương	007947/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
33	Trần Thị Hồi Sinh	000626/QNA-CCHN	Chuyên khoa Sản khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
34	Trần Thị Ân	003473/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
35	Phạm Thị Mai	001707/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
36	Nguyễn Văn Sách	000798/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
37	Huỳnh Thị Phương Thanh	000422/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản	Không	
38	Nguyễn Thị Kim Chi	5984/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
39	Nguyễn Thị Ngọc Anh	003817/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
40	Nguyễn Thị Thu Liên	007069/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
41	Trương Hoàng Anh	007622/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
42	Nguyễn Đức Ly	000821/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa; Phẫu thuật nội soi phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa; Siêu âm tổng quát	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	PKCK Phụ sản (Địa chỉ: số 173, đường Phan Bội Châu, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng 6h00 - 6h45; Trưa 11h45-12h30; Chiều 17h00-19h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30 - 21h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
43	Đào Thị Hương Giang	007490/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
44	Phan Thị Thu Thảo	007473/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
45	Hoàng Văn Biển	037012/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Phụ sản; Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Phòng khám chuyên khoa sản phụ khoa BSCKI Hoàng Văn Biển thuộc hộ kinh doanh Hoàng Văn Biển; Địa chỉ: Số 77 đường Duy Tân, Phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Thời gian hành nghề: Từ thứ hai đến thứ 7: Từ 11 giờ 30 đến 13 giờ 00 và từ 17 giờ 00 đến 20 giờ 00, Chủ nhật từ 07 giờ 00 đến 20 giờ 00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ).	Điều chỉnh, bổ sung thông tin vị trí chuyên môn và thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác
46	Nguyễn Thị Kim Anh	007709/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
47	Bùi Tiến Đình	004789/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
48	Bùi Thị Ánh Dung	007437/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản, Siêu âm phụ sản	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
49	Đào Thị Thiên Lý	005388/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
50	Phạm Thị Thảo	007608/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - Nhi	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
51	Đặng Mỹ Duyên	008464/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Thạc sĩ, Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
52	Lưu Văn Quân	002581/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
53	Huỳnh Thị Thủy Nhi	006958/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
54	Lê Thị Thương	004601/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
55	Phan Thị Minh Ánh	005885/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	
56	Huỳnh Thị Hồng Diệp	001389/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
57	Phan Thị Ngọc Châu	000775/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Gây mê hồi sức	Không	
58	Hứa Thanh Tiên	003465/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
59	Phan Văn Ba	000820/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Cử nhân gây mê khoa GMHS	Không	
60	Nguyễn Thị Ngân	005457/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
61	Nguyễn Thị Thảo Huyền	006707/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
62	Nguyễn Hữu Anh	003635/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Gây mê hồi sức	Không	
63	Huỳnh Thị Trang	006299/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
64	Nguyễn Thị Thương	001878/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 41/2005/TTLT-BYT-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
65	Lương Thanh Việt	006860/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Gây mê hồi sức	Không	
66	Nguyễn Thị Dung	009182/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
67	Lương Minh Công	003485/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
68	Nguyễn Thị Vân	006568/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu	Không	
69	Bạch Thị Thu Lan	005460/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
70	Nguyễn Thái Nguyên	003515/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB Đa khoa; KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa Cấp cứu	Không	
71	Lê Ly	008153/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
72	Nguyễn Thị Tuệ Nương	006489/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
73	Trương Quốc Nam	003967/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Cấp cứu	Không	
74	Trần Thị Dung	008991/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
75	Huỳnh Thị Tuyết Nguyệt	005383/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
76	Huỳnh Trần Thủy Viên	005374/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
77	Nguyễn Thái Phương Thảo	005451/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
78	Đặng Thị Hiếu	005449/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
79	Nguyễn Thị Hiền Vi	005461/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
80	Lê Thị Bích Hòa	004454/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
81	Huỳnh Thị Thảo	006443/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
82	Nguyễn Đức Thắng	004456/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Không	
83	Hồ Thị Bích	006946/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

99251 - C
T Y
AN
A KHOA
IN
NĂNG

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
84	Nguyễn Thị Tâm	007548/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
85	Lê Văn Kỳ	007930/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt	Không	
86	Lê Thị Minh Diệp	009026/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt	Không	
87	Đào Thị Mỹ Linh	007243/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
88	Phạm Thị Hương	012146/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa khám bệnh	Không	
89	Nguyễn Thị Minh Phương	009331/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa khám bệnh	Không	
90	Đoàn Hồng Nhật Hằng	008828/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
91	Nguyễn Ngô Úc My	008831/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu	Không	
92	Nguyễn Thị Bích Trâm	000615/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
93	Nguyễn Thị Thái Thu	005402/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
94	Huỳnh Thị Thu Khản	005394/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
95	Lê Hữu Hiệu	006117/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
96	Trần Hoàng Nguyệt Minh	0014669/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
97	Nguyễn Tất Nhật	006077/QNA-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
98	Trần Thị Bảo Hậu	006775/QNA-CCHN	Xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	
99	Võ Thị Hoài Thương	007118/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
100	Nguyễn Đăng Luận	000788/QNA-CCHN	Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học - khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	
101	Lâm Thành Bay	002737/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Nội soi chẩn đoán	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
102	Nguyễn Quốc Việt	003687/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm bụng tổng quát; Kỹ thuật và chẩn đoán X quang thường qui soi chẩn đoán	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
103	Võ Văn Nhân	0003330/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
104	Nguyễn Thị Hồng Vân	007239/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
105	Nguyễn Lưu Yến Nhi	008978/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
106	Trương Văn Hoàng Vũ	007534/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học - khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	
107	Ngô Thị Nhi	000802/QNA-CCHN	Nha khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
108	Nguyễn Thị Thảo Trâm	005968/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
109	Trần Thị Huyền Duyên	006411/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
110	Nguyễn Thế Ánh	007049/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt -Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	PKCK RHM (Địa chỉ: số 264, đường Phan Châu Trinh, phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Trưa từ 11h45- 12h45; Chiều từ 17h00 - 21h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30- 21h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
111	Nguyễn Thị Trúc Giang	009099/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
112	Thái Diệu Hiền	009595/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
113	Phan Thị Minh Hiếu	000063/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
114	Phan Đại Nghĩa	0004961/BD-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
115	Huỳnh Thị Thanh Thuý	009058/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
116	Huỳnh Thanh Quốc	000050/QNA-GPHN	Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học - khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	
117	Lương Thị Mỹ Lệ	000340/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	
118	Lê Thị Cẩm Hương	003446/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa cấp cứu	Không	
119	Phan Nguyễn Tường Vi	005721/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhãn khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhãn khoa	Không	
120	Trần Thị Kim Chi	000613/QNA-GPHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
121	Nguyễn Thị Linh	000509/ QNA-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật y - khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
122	Nguyễn Thị Thảo Hà	000579/ QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng - khoa YHCT&PHCN	Không	
123	Nguyễn Thị Thùy Trang	000408/QNA-GPHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Khoa khám bệnh	Không	
124	Huỳnh Lê Kiên	001150/QNA-CCHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội Nhi	Không	
125	Trần Văn Long	0016868/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng, Phẫu thuật nội soi mũi xoang	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	PKCK TMH (Địa chỉ: Quốc lộ 1A - ngã tư Quán Gò - thôn An Thành 1 - xã Bình An - huyện Thăng Bình - tỉnh Quảng Nam) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Chiều từ 17h00 đến 20h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-16h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
126	Huỳnh Thị Tuyết Anh	000599/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
127	Trần Thị Trâm	000737/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
128	Hồ Thị Sa	000731/ QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
129	Lê Phước Thịnh	000621/ QNA-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
130	Nguyễn Thị An	006412/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
131	Đặng Ngọc Trang	007334/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB Khoa YHCT&PHCN	Không	
132	Trương Ngọc Trung	006818/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	Không	
133	Hồ Văn Bảo	0014664/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; KBCB nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu	Không	

Đà Nẵng, Ngày 14 tháng 11 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
 (Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký)

Trần Quang Đạt

Số: 27/QĐ- SGTK

Tp Đà Nẵng, ngày 18 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: *Kiểm nhiệm chức vụ Quyền Trưởng Phòng Kế hoạch – Tổng hợp
đối với BS.CKII Trần Quang Đạt*

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ

- Căn cứ Luật Khám bệnh, Chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400399251 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 07 tháng 8 năm 2003, thay đổi lần thứ 15 do Sở Tài chính Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18 tháng 8 năm 2025;
- Căn cứ chức năng và quyền hạn của Giám đốc tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty CP Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phân công BS.CKII Trần Quang Đạt - Giám đốc Chuyên môn Bệnh viện kiêm nhiệm chức vụ Quyền Trưởng Phòng Kế hoạch – Tổng hợp từ ngày 18/08/2025

Điều 2. BS.CKI Trần Quang Đạt có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chức danh Trưởng Phòng Kế hoạch – Tổng hợp theo quy định của Công ty và quy định của Pháp luật có liên quan;
- Thực hiện các nhiệm vụ theo bản mô tả công việc và yêu cầu của Giám đốc điều hành của Công ty.

Điều 3. Phòng Nhân sự, Phòng Kế hoạch – Tổng hợp và BS.CKI Trần Quang Đạt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18/08/2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: HCNS.



CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ
SAI GON TAM KY GENERAL HOSPITAL JOINT
STOCK COMPANY

Số/ No.: 09/.../QĐ-SGTK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence- Freedom-Happiness

Tp Đà Nẵng, ngày 18 tháng 08 năm 2025
18-Aug-2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Bổ nhiệm chức danh Trưởng khoa lâm sàng
của Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ

DECISION

Ref : Appointment of Clinical Manager of the Sai Gon Tam Ky General Hospital Joint Stock Company

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ

CHIEF EXECUTIVE OFFICER

SAI GON TAM KY GENERAL HOSPITAL JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400399251 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 07 tháng 8 năm 2003, thay đổi lần thứ 15 do Sở Tài chính Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18 tháng 8 năm 2025;
Pursuant to the Enterprise Registration Certificate No. 0400399251 issued for the first time by the Department of Planning and Investment of Quang Nam Province on August 07, 2003, and amended for the 15th time by the Department of Finance of Da Nang City on August 18, 2025
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ ("Công ty") (được sửa đổi tùy từng thời điểm);
Pursuant to the Charter of Sai Gon Tam Ky General Hospital Joint Stock Company ("the Company") (as amended from time to time)
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc điều hành của Công ty;
Pursuant to the right and responsibility of Chief Executive Officer of the Company
- Xét phẩm chất và năng lực của Ông Hoàng Văn Biển;
Based on qualification and ability of Mr. Hoang Van Bien;

QUYẾT ĐỊNH

HEREBY DECIDE

ĐIỀU 1:

Bổ nhiệm ÔNG HOÀNG VĂN BIỂN

- Sinh ngày: 09/04/1992
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 046092007275 cấp ngày 12/05/2022
- Địa chỉ thường trú: Phường Kim Trà, Tp Huế

giữ chức vụ Trưởng khoa Phụ sản của Công ty kể từ ngày 18/08/2025.

ARTICLE 1:

To appoint MR. HOANG VAN BIEN

- *DOB: 09-Apr-1992*
- *Nationality: Vietnamese*
- *ID Number: 046092007275 Issued on 12-May-2022*
- *Permanent address:*

as Clinical Manager of the Company as from 18-August-2025

ĐIỀU 2:

Ông Hoàng Văn Biển có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chức danh Trưởng khoa lâm sàng theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật có liên quan;
- Thực hiện các nhiệm vụ theo bản mô tả công việc và yêu cầu của Giám đốc điều hành của Công ty;
- Được hưởng lương, các khoản phụ cấp và các chính sách khác theo quy định của Công ty cho chức danh Trưởng khoa lâm sàng.

ARTICLE 2:

Mr. Hoang Van Bien has the rights and obligations as follows:

- *To perform rights and obligations of the position of Clinical Manager in accordance with the Company's regulations and the relevant laws;*
- *To conduct duties upon job descriptions and requirements of the Board of Directors of the Company;*
- *To be entitled to full package of salary, allowance policies for Clinical Manager as per the Company's regulations;*

ĐIỀU 3:

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ông Hoàng Văn Biển các ông/bà Trưởng phòng Nhân sự và các Phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

ARTICLE 3:

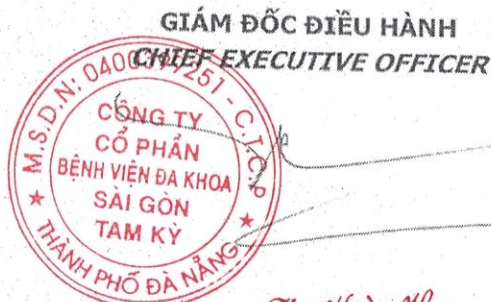
The Decision takes effect from the signing date. Mr. Hoang Van Bien, Human Resources Manager and related departments have responsibility to execute this Decision.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu Phòng Nhân sự

Recipients:

- As Article 3
- Archives HR Dept.,



Số: 13.../GXN-SGTK

Bàn Thạch, ngày 17 tháng 11 năm 2025

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Công ty CP Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ xác nhận:

Ông: **HOÀNG VĂN BIÊN**

Ngày sinh: 09/04/1992

Hộ khẩu thường trú: Phường Quảng Phú, Tp Đà Nẵng.

CCCD số: 046092007275 Ngày cấp: 12/05/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ CKI Sản Phụ khoa

Đã hành nghề Bác sĩ Sản Phụ khoa tại Công ty CP Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian hành nghề: Từ 01/09/2021 đến 17/11/2025.
2. Năng lực chuyên môn: Thực hành tốt các kỹ năng chuyên môn, các quy trình kỹ thuật Bác sĩ Sản phụ khoa.
3. Đạo đức nghề nghiệp: Thực hiện tốt các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN



Trần Quang Đạt



**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH****BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **HOÀNG VĂN BIỂN.**

Ngày tháng năm sinh: 09/4/1992.

Chứng minh nhân dân số: 191801021.

Ngày cấp: 27/8/2008. Nơi cấp: Công an Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Hương Chữ, Hương Trà, Thừa Thiên Huế.

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ.

Nhàm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa.

CHUNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 11 82 01 Quyền số: SCT/BS

Ngày: 08-2021

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHƯỚC HÒA

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2018

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trần Ngọc Hải



Nguyễn Viết Tiến

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I
Số: 40/QĐ-ĐHYD ngày 11 tháng 01 năm 2023

theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế
HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH

CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP I

Cho: Hoàng Văn Biển

Sinh ngày: 09/04/1992 Nơi sinh: Thừa Thiên Huế

Chuyên ngành: Sản phụ khoa

Hệ đào tạo: Tập trung

Số hiệu bằng B: 0060197

Số vào sổ bằng: 619/2022/CKI/ĐHYD

Chữ ký của người được cấp bằng

Khóa học: 2020 - 2022 Xếp loại: Khá

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2023

Ngày: 05-07-2023



Trần Ngọc Hải

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Bắc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

COLLEGE OF MEDICINE AND PHARMACY-HUE UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF DOCTOR OF MEDICINE
Major in General Medicine

Upon: **MR HOANG VAN BIEN**

Date of birth: 09 April 1992

Year of graduation: 2016

Degree classification: **Good**

Mode of study: Full-time

Thua Thien Hue, 07 July 2016



Reg. No: **13156/YH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC - ĐẠI HỌC HUẾ

cấp

BẰNG BÁC SĨ
Ngành Y Đa khoa

Cho: **ÔNG HOÀNG VĂN BIỂN**

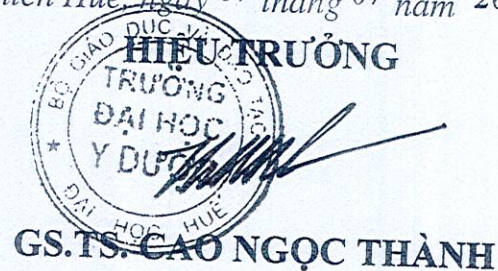
Ngày sinh: 09/04/1992

Năm tốt nghiệp: 2016

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 07 năm 2016



GS.TS. CAO NGỌC THÀNH

Số hiệu: C 0003461

Số vào sổ cấp bằng: **13156/YH**

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG ƯƠNG QUẢNG NAM

Số: B63 - 1885/BV/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: Ông/Bà **BS. Hoàng Văn Biễn**

Ngày sinh : 1992

Đơn vị công tác: **Khoa Phụ Sản**

Đã hoàn thành chương trình đào tạo liên tục lớp: **“Điện tâm đồ cơ bản và nâng cao”**

Thời gian: **3 tháng (từ ngày 06/09/2018 đến 06/12/2018)**

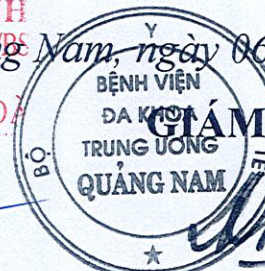
Tại: **Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam.**

CHUNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 1.1.6.2. Quyển số: 807/PS

Ngày: 03-08-2021

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN PHƯỚC HOA



Quyết định Số: 2158 QĐ/BV

Trần Ngọc Hải

TS. BS. Linh Dao

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN TỪ DŨ
Số: 894/2020/CC-BVTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Tên cơ sở đào tạo: **BỆNH VIỆN TỪ DŨ**

Chứng nhận Ông/Bà: **Hoàng Văn Biển**

Sinh ngày: 09-04-1992

Đơn vị công tác: Bệnh viện đa khoa trung ương Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: P. Hương Chữ, TX. Hương Trà, Thừa Thiên Huế

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục, chuyên ngành:

SIÊU ÂM SẢN PHỤ KHOA CƠ BẢN

Tổng số: 480 tiết học (bằng chữ: Bốn trăm tám mươi tiết)

Từ ngày 21 tháng 9 năm 2020 đến ngày 11 tháng 12 năm 2020

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC

THS. BS. HÀ TÓ NGUYỄN

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 1162 Quyển số: 01 SCT/BS
Ngày: 23-08-2021
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHƯỚC HOÀ

Trần Ngọc Hải

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2020

GIÁM ĐỐC

TS. BS. LÊ QUANG THANH

Dân tộc: <u>Kinh</u>		Tôn giáo: <u>Không</u>	
NGƯỜI TRỎ TẤM	DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH		
	Hết tuổi 17, 5cm dưới		
	đuôi mắt phải		
NGƯỜI TRỎ PH	Ngày: <u>27</u> tháng <u>8</u> năm <u>2008</u>		
	GIÁM ĐỐC (A) <u>T.T. Huế</u>		
<u>Nguyễn Chánh Toàn</u>			

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN	
Số: <u>1162</u>	
Họ tên: <u>HOÀNG VĂN BIÊN</u>	
Sinh ngày: <u>09-4-1992</u>	
Nguyên quán: <u>Hương Chủ, Hương Trà, T.T. Huế</u>	
Nơi DKHK thường trú: <u>Hương Chủ, Hương Trà, T.T. Huế</u>	

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 1162 Quyển số: 01 SCT/BS
Ngày: 22-08-2021
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHƯỚC HOÀ



Trần Ngọc Hải

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN TỪ DŨ

Số: 123/2023-B26

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC



Chứng nhận: ông/bà **HOÀNG VĂN BIỄN**
Sinh ngày: 09-04-1992
Đơn vị công tác: Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ
Địa chỉ: Hương Chữ, Hương Trà, Thừa Thiên Huế.

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục:

PHẪU THUẬT NỘI SOI PHỤ KHOA CƠ BẢN

Tổng số: 480 tiết học (bằng chữ: Bốn trăm tám mươi tiết học)

Từ ngày 6 tháng 02 năm 2023 đến ngày 28 tháng 4 năm 2023

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 05-07-2023

PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN KHÓA HỌC

1037.01 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHỔ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

BS. CKII. LÊ NGỌC DIỆP



Trần Ngọc Hải



BS. CKII. TRẦN NGỌC HẢI

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 0014657 /BYT-CCHN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh - Bộ Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **TRẦN QUANG ĐẠT**.
Ngày tháng năm sinh: 20/3/1975.
Giấy chứng minh nhân dân số: 205897381.
Ngày cấp: 06/10/2011. Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
Chỗ ở hiện nay: Thôn Phú Hưng, xã Tam Xuân I, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ.
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu.

CHỨNG THỰC Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày 08-06-2020
KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Đăng Tiên

Nguyễn Thị Xuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
.....Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh.....
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP DAI HỌC



loại hình đào tạoCHÍNH QUY.....
ngànhY đa khoa.....
hạngKhá..... năm tốt nghiệp 2000.....

và công nhận danh hiệu

Số hiệu bằng

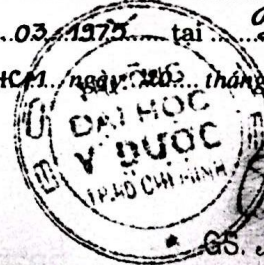
c 0259256

Số vào sổ
CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH
cho
Ngày: 25-07-2019 sinh ngày 20-03-1975 tại
Số chứng thực: 1539 quyền số 01 SCT/VT
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NÚI THÀNH

Chữ ký của người được cấp bằng

Khoa trưởng

Bác sĩ Y khoa
Trần Quang Đạt
Quảng Nam
TPHCM, ngày 20 tháng 10 năm 2000



GS. Nguyễn Đình Hải



Nguyễn Thị Như Nga

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

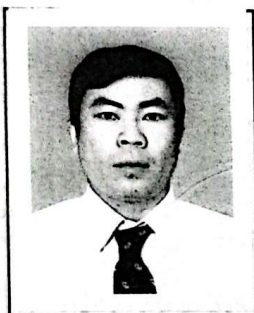
Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I
Số:.....106/QĐ-BYT ngày.....12 tháng.....01 năm.....2012

của Bộ trưởng Bộ Y tế

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH

CẤP BẰNG

CHUYÊN KHOA CẤP I



Cho: *Trần Quang Đạt*

Sinh ngày:.....20/03/1975 Nơi sinh:.....Quảng Nam

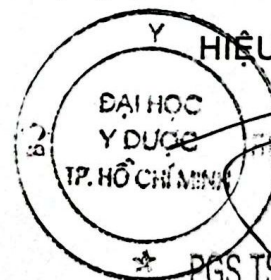
Chuyên ngành:.....Nội khoa

Số hiệu bằng B: 0022451

Số vào sổ bằng: 0002769

Chữ ký của người được cấp bằng

Hệ đào tạo: Tập trung
CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Khóa học: 2009-2011 Xếp loại: Khá
TP. HCM, ngày 19 tháng 4 năm 2012
Ngày: 26-07-2019
Số chứng thực: 1540 quyền số: 01 SCT/BT
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NÚI THÀNH



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. *Võ Tấn Sơn*

Nguyễn Thị Như Nga

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp II

Số: 7520/QĐ-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2016



của Bộ trưởng Bộ Y tế

Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Huế

**CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP II**

Cho: *Trần Quang Đạt*

Sinh ngày: 20.03.1975 Nơi sinh: Quảng Nam

Chuyên ngành: Nội khoa

Số hiệu bằng A: 005927

Số vào sổ bằng: 1140/CkII-Q

Chữ ký của người được cấp bằng

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 26-07-2019
Số chứng thực: 15/11 quyền số 91 SCT/VT
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NÚI THÀNH

Tập trung

2014 - 2016 Xếp loại: *Đạt*

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 12 năm 2016.

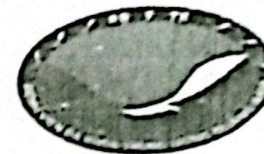


GS.TS CAO NGỌC THÀNH

Nguyễn Thị Như Nga

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG ƯƠNG QUẢNG NAM
Số: B63 - 1899/BV/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: Ông/Bà BS. CKII. Trần Quang Đạt

Ngày sinh : 1975

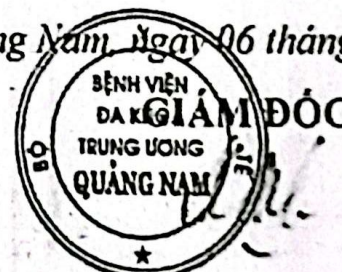
Đơn vị công tác: Khoa Hồi sức - Tích cực

Đã hoàn thành chương trình đào tạo liên tục lớp: “Điện tâm đồ cơ bản và nâng cao”

Thời gian: 3 tháng (từ ngày 06/09/2018 đến 06/12/2018)

Tại: Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam.

Quảng Nam, ngày 06 tháng 12 năm 2018



TS. BS. Linh Lạc

Quyết định Số: 2158 QĐ/BV

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỢ RẪY
Số: ...821... / GCN / 012-2011

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

BS. Trần Quang Đạt

Năm sinh: 1975

Cơ quan giới thiệu: BVĐK Trung Ương Quảng Nam
Đã theo học: Siêu âm Tim - Mạch máu
Tại: KHOA SIÊU ÂM - Bệnh Viện Chợ Rẫy
Thời gian học: 3 Tháng Từ 24/02/2011 đến 24/05/2011
Kết quả xếp loại: KHÁ

TRƯỞNG KHOA SIÊU ÂM THẨM ĐÓ CHỨC NĂNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 6 năm 2011
KT. GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỢ RẪY

PHÓ GIÁM ĐỐC

BS. BÙI PHÚ QUANG

PGS.TS TRẦN MINH TRƯỜNG

Số: 19...../2021/HĐLĐ-TBĐTK

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

- Căn cứ theo Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ban hành ngày 20 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ nhu cầu của hai bên,

Chúng tôi gồm:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA THÁI BÌNH DƯƠNG – BVĐK THÁI BÌNH DƯƠNG TAM KỲ
Địa chỉ: Lô A50 Trương Chí Cương, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
Điện thoại: 02353.828.666
Đại diện bởi: Ông **NGUYỄN HOÀNG VIỄN** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc điều hành
(Sau đây còn gọi là "Công Ty")

BÊN A: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ông /Bà: **HOÀNG VĂN BIỂN** Quốc tịch: Việt Nam
Sinh ngày: 09/04/1992 Nơi sinh: Hương Trà, Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú: Hương Chữ, Hương Trà, Thừa Thiên Huế
Địa chỉ tạm trú: An Phú, Tam Kỳ, Quảng Nam
Số CMND/CCCD: 191801021 Cấp ngày: 27/08/2008
Tại: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

Cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động ("Hợp Đồng Lao Động") và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1. THỜI HẠN, CÔNG VIỆC VÀ ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC

- 1.1. Loại hợp đồng lao động: **Không Xác định thời hạn**
Kể từ ngày: **01/09/2021**
Địa điểm làm việc: Tại Địa chỉ Công Ty nêu trên.

Tùy thuộc vào điều khoản và điều kiện được thỏa thuận giữa các bên, theo đó, Người lao động đồng ý rằng Công ty có thể điều chuyển vị trí của Người lao động trong phạm vi Công ty phù hợp với khả năng chuyên môn của Người lao động theo đánh giá của ban lãnh đạo cũng như Công ty có thể điều động Người lao động sang làm việc tại các công ty con, chi nhánh hoặc công ty liên doanh, liên kết khi Công Ty có yêu cầu, điều động và Người lao động đồng ý thực hiện. Các quyết định của Công ty về việc điều động, điều chuyển theo như quy định tại mục này sẽ được xem là Phụ lục không thể tách rời của Hợp đồng lao động này.

- 1.2. Chức danh chuyên môn: **Bác sĩ Sản phụ khoa**
1.3. Công việc phải làm:

- Thực hiện công việc theo đúng chức danh chuyên môn theo công việc được phân công dưới sự quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc (và các cá nhân được bổ nhiệm hoặc ủy quyền phụ trách).
- Phối hợp cùng với các bộ phận, phòng ban khác trong Công Ty để phát huy tối đa hiệu quả công việc.
- Hoàn thành những công việc khác tùy thuộc theo yêu cầu của Công Ty và theo quyết định của Ban Giám đốc (và các cá nhân được bổ nhiệm hoặc ủy quyền phụ trách).

ĐIỀU 2. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, THỜI GIAN NGHỈ NGƠI

- 2.1. Thời gian làm việc: 8 giờ/ngày, **48** giờ/tuần, từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00); tham gia công tác trực gác theo quy định của Bệnh viện.

Tùy thuộc vào yêu cầu công việc và yêu cầu của chức danh, vị trí trong việc thực hiện phạm vi công việc theo quy định tại Điều 1.3 của Hợp đồng này, Người lao động sẽ không bị ràng buộc bởi thời gian làm việc cố định. Thời gian làm việc bắt đầu và kết thúc sẽ dựa trên nhu cầu thực tế của công việc và Công ty tại từng thời điểm. Công ty có quyền quy định thời gian làm việc, tăng ca, trực theo nhu cầu của công việc, phù hợp với quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

- 2.2. Chế độ nghỉ ngơi và các ngày nghỉ lễ, Tết, phép năm:

- Nghỉ Lễ, Tết: Theo quy định của Pháp luật lao động
- Nghỉ phép năm: Người Lao Động có **12** (mười hai) ngày nghỉ hằng năm hưởng nguyên lương tính theo năm dương lịch. Trong trường hợp Người Lao Động có thời gian làm việc trong năm dương lịch dưới 12 tháng thì số ngày nghỉ hằng năm sẽ được tính theo tỷ lệ tương ứng với thời gian làm việc.
- Các loại nghỉ khác: Theo Nội Quy Lao Động của Công Ty và các quy định của Pháp luật.

ĐIỀU 3. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

3.1. Quyền lợi:

- 3.1.1. Mức lương và phụ cấp hàng tháng:

- Mức lương cơ bản:

(Đã bao gồm các khoản phụ cấp)

- Năng suất hiệu quả công việc:

Các khoản phụ cấp gộp:

Phụ cấp: Không có

Các khoản bổ sung khác: Lương theo doanh số (theo đơn giá BHYT): 30% tiền công phẫu thuật.

Mức lương gộp, các khoản phụ cấp và các khoản bổ sung khác nêu trên đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân và các khoản bảo hiểm bắt buộc. Công Ty sẽ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân và các khoản bảo hiểm bắt buộc trước từ thu nhập chi trả cho Người lao động theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

- 3.1.2. Hình thức trả lương: Chuyển khoản.

- 3.1.3. Được trả lương: Từ ngày 05 đến ngày 10 hàng tháng

3.1.4. Phương tiện đi lại làm việc Tự túc

3.1.5. Tiền thưởng: Tiền lương tháng 13 và các khoản thưởng khác (nếu có) tùy thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công Ty, do Công ty quyết định.

3.1.6. Chế độ nâng lương: Tùy thuộc vào kết quả hoàn thành công việc của Người Lao Động và chính sách của Công Ty.

3.1.7. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp: Công Ty và Người Lao Động thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Pháp Luật ban hành vào từng thời điểm.

3.1.8. Trang bị bảo hộ lao động: Theo quy định của Công Ty và tùy thuộc yêu cầu công việc.

3.1.9. Chế độ đào tạo: Tùy thuộc vào yêu cầu công việc và chính sách của Công Ty.

3.1.10. Các quyền lợi khác: Theo quy định của Công Ty

3.2. Nghĩa vụ:

3.2.1. Thực hiện và hoàn thành nghiêm túc mọi công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm đã cam kết trong Hợp Đồng Lao Động này và các thỏa thuận khác (nếu có) với Công Ty.

3.2.2. Sẵn sàng chấp nhận sự phân công hay điều động của Công Ty ở từng thời điểm phù hợp.

3.2.3. Nắm rõ và chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, văn hóa của Công Ty, Nội Quy Lao Động, Thỏa Ước Lao Động Tập Thể, Bộ Quy Tắc Ứng Xử và Đạo Đức Nghề Nghiệp và các chủ trương, chính sách của Công Ty và các quy định của Pháp luật Việt Nam.

3.2.4. Trong trường hợp Người Lao Động làm mất mát, thiệt hại tài sản của Công Ty thì phải bồi thường vi phạm và vật chất theo Nội Quy Lao Động, các quy định nội bộ của Công Ty và theo quy định của Pháp Luật Việt Nam.

3.2.5. Tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đóng thuế Thu nhập cá nhân đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3.2.6. Tham dự đầy đủ, nhiệt tình các buổi huấn luyện, đào tạo, hội thảo do Công Ty tổ chức hoặc được Công ty cử tham dự.

3.2.7. Trong trường hợp Người lao động được Công Ty cử đi đào tạo thì Người lao động phải hoàn thành khóa học đúng thời hạn, thực hiện các nghĩa vụ, cam kết sau khi kết thúc khóa học theo Thỏa thuận với Công Ty. Trường hợp Người Lao Động không hoàn thành khóa học hoặc/và không thực hiện đúng Thỏa thuận với Công ty sau khi kết thúc khóa học thì Người Lao Động sẽ phải hoàn trả chi phí đào tạo và các khoản chế độ đã được nhận trong thời gian đào tạo theo quy định và các thỏa thuận với Công Ty.

ĐIỀU 4. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

4.1. Nghĩa vụ:

4.1.1. Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp Đồng Lao Động.

4.1.2. Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động, Thỏa Ước Lao Động Tập Thể (nếu có).

4.2. Quyền hạn:

4.2.1. Điều hành Người Lao Động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (bố trí, điều chuyển công việc cho người lao động,...).

- 4.2.2. Có quyền ngừng việc, thay đổi, tạm hoãn, chấm dứt Hợp Đồng Lao Động và áp dụng các biện pháp kỷ luật theo quy định của Pháp luật hiện hành và theo nội quy của Công Ty trong thời gian hợp đồng còn giá trị.
- 4.2.3. Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan liên đới để bảo vệ quyền lợi của mình nếu người lao động vi phạm Pháp luật hay các điều khoản của Hợp Đồng Lao Động này.
- 4.2.4. Có quyền khấu trừ và nộp thuế thu nhập cá nhân thay cho Người lao động đối với lương và các khoản thu nhập khác mà Người lao động được hưởng trước khi chi trả cho Người lao động theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG, BÀN GIAO CÔNG VIỆC VÀ HOÀN TRẢ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY

- 5.1. Hợp Đồng Lao Động này có thể chấm dứt:
- 5.1.1. Khi kết thúc thời hạn quy định tại khoản 1.1 Điều 1 nêu trên (nếu áp dụng);
- 5.1.2. Theo thỏa thuận của Các Bên; hoặc
- 5.1.3. Theo các quy định của pháp luật lao động.
- 5.2. Người Lao Động phải gửi báo cáo bàn giao công việc đầy đủ có xác nhận của cấp trên trực tiếp cho Công Ty trước ngày chấm dứt Hợp Đồng Lao Động này và tuân thủ các quy định liên quan đến việc bàn giao và hoàn trả tài sản của Công ty.
- 5.3. Chậm nhất vào ngày chấm dứt Hợp Đồng Lao Động này, Người Lao Động phải hoàn trả cho Công Ty, toàn bộ tài sản của Công Ty mà Người Lao Động đang nắm giữ hoặc kiểm soát, bao gồm nhưng không giới hạn mọi loại thiết bị, giấy tờ, chìa khóa, báo cáo, thông tin, chương trình, hồ sơ và tài liệu dưới mọi hình thức liên quan đến Công Ty và không được giữ lại bất kỳ bản sao hoặc ghi chép nào của những thứ đó. Ngoài ra, Người Lao Động có nghĩa vụ hoàn trả mọi khoản tạm ứng và/hoặc thanh toán mọi chi phí cá nhân còn nợ do Công Ty đã ứng trước nhân danh Người Lao Động, nếu có.

ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 6.1. Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp Đồng Lao Động này sẽ được tuân theo quy định của Công Ty và pháp luật lao động Việt Nam.
- 6.2. Hợp Đồng Lao Động này được làm thành 02 (hai) bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản và có hiệu lực từ ngày 01/09/2021. Khi hai bên ký kết Phụ Lục Hợp Đồng Lao Động thì nội dung của Phụ Lục Hợp Đồng Lao Động cũng có giá trị như các nội dung của bản Hợp Đồng Lao Động này.

Hợp đồng Lao Động này được lập và ký tại Công ty Cổ phần Y khoa Thái Bình Dương vào ngày 01/09/2021.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

HOÀNG VĂN BIỄN

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG



NGUYỄN HOÀNG VIỄN
Giám đốc Điều hành

UBND TỈNH QUẢNG NAM

SỞ Y TẾ

Số: 00360/QNA-GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.*

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN
PHỤ KHOA BSCKI HOÀNG VĂN BIÊN THUỘC HỘ KINH DOANH
HOÀNG VĂN BIÊN.**

Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa.

Địa chỉ hoạt động: Số 77 đường Duy Tân, phường An Phú, thành phố Tam Kỳ,
tỉnh Quảng Nam.

Thời gian làm việc hằng ngày: Từ thứ hai đến thứ bảy: Từ 11 giờ 30 đến 13 giờ
00 và từ 17 giờ 00 đến 20 giờ 00; chủ nhật: Từ 07 giờ 00 đến 20 giờ 00.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc
Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Quảng Nam, ngày 08 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Mai Văn Mười